

Số: 506/KH-THCS.HVN

An Hội Tây, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, năm học 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch số 5222/KH-SGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026;

Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Bối cảnh chuyển đổi số của ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh

Năm học 2025 - 2026 được xác định là giai đoạn bản lề quan trọng trong lộ trình phát triển của ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Thành phố Hồ Chí Minh. Đây không chỉ là thời điểm chuyển giao giữa các giai đoạn chiến lược mà còn là năm học trọng tâm để hiện thực hóa các mục tiêu của Đề án "Chuyển đổi số quốc gia" và các nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển khoa học công nghệ.

Thành phố Hồ Chí Minh có hạ tầng số tương đối hoàn thiện, tỷ lệ giáo viên có kỹ năng CNTT cao, CSDL ngành đã bước đầu hình thành và định danh được người học. Tuy nhiên dữ liệu còn phân tán, chưa có sự liên thông thực sự giữa khối phổ thông và khối nghề nghiệp; công tác thống kê phổ cập giáo dục còn thủ công, tốn nhiều nhân lực; việc khai thác dữ liệu để ra quyết định (data-driven decision making) chưa triệt để.

Sự ra đời của Đề án 06 mở ra cơ hội vàng để tự động hóa quản lý dựa trên dữ liệu dân cư; xu hướng AI tạo sinh (Generative AI) hỗ trợ mạnh mẽ cho cá nhân hóa học tập tuy nhiên phát sinh những nguy cơ mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu cá nhân; sự thay đổi của công nghệ đòi hỏi đội ngũ phải liên tục cập nhật, nâng cao năng lực số.

##### 2. Mục đích

Xây dựng Hệ sinh thái Giáo dục thông minh Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên nền tảng dữ liệu số thống nhất, liên thông và an toàn.

Chuyển đổi căn bản hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành từ dựa trên báo cáo thủ công sang dựa trên dữ liệu thời gian thực (real-time).

Cá nhân hóa trải nghiệm học tập của người học, đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng và chất lượng cao thông qua công nghệ.

Hoàn thiện việc tích hợp dữ liệu giáo dục nghề nghiệp vào hệ thống chung để tối ưu hóa công tác phân luồng và đào tạo nhân lực.

### **3. Yêu cầu**

*Đảm bảo tính toàn diện và đồng bộ:* Cơ sở giáo dục quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết tại đơn vị. Việc triển khai phải đảm bảo tính liên thông, đồng bộ từ Sở GDĐT đến các cơ sở giáo dục. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng triển khai Kế hoạch.

*Đảm bảo tính cụ thể và khả thi:* phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể; mỗi nhiệm vụ phải gắn với sản phẩm đầu ra cụ thể, có lộ trình và thời hạn hoàn thành. Triển khai thực chất, hiệu quả, bám sát điều kiện thực tế của địa phương, cấp học, bậc học.

*Đảm bảo tính đo lường và giám sát:* công tác triển khai thường xuyên được kiểm tra, giám sát. Kết quả thực hiện nhiệm vụ CDS là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua của các tập thể và cá nhân trong năm học.

*Đảm bảo tính an toàn và pháp lý:* mọi hoạt động triển khai phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng, sở hữu trí tuệ và đặc biệt là bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Luật Dữ liệu, Luật An ninh mạng và Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Dữ liệu của người học và giáo viên là tài sản nhạy cảm, cần được bảo vệ ở mức cao nhất.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá**

#### *1.1. Nâng cao hiệu quả dạy học trực tuyến và kết hợp*

Khai thác tối đa hiệu quả của các hệ thống LMS để mở rộng không gian lớp học trong các hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch bài dạy có tích hợp LMS, xác định rõ nội dung tự học (Asynchronous) và nội dung tương tác trực tiếp (Synchronous).

Phát triển kho học liệu số tại địa chỉ <https://hoclieuso.hcm.edu.vn> theo hướng chuẩn hóa, có gắn siêu dữ liệu (metadata) để dễ dàng tìm kiếm và chia sẻ. Nghiên cứu, phối hợp đơn vị có chuyên môn xây dựng học liệu tích hợp công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR).

Tổ chức thẩm định và công nhận các bài giảng E-learning chất lượng cao của giáo viên, coi đây là sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng chuyên môn, Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin.

#### *1.2. Đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá*

Chuyển dịch mạnh mẽ sang đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống LMS.

Tổ chức kiểm tra định kỳ trên máy tính đối với các môn học phù hợp (Tin học, Ngoại ngữ, Công nghệ) giúp giảm áp lực chấm bài, đảm bảo tính khách quan và có kết quả phân tích phổ điểm.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng chuyên môn, Tổ trưởng, Nhóm trưởng chuyên môn.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin.

Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)

Ứng dụng AI có trách nhiệm (Responsible AI), lấy người học làm trung tâm và đạo đức làm cốt lõi. Triển khai thí điểm những công nghệ sau:

- Trợ lý ảo học tập (AI Tutor) hỗ trợ giải đáp thắc mắc, gợi ý bài tập phù hợp với năng lực từng học sinh (Adaptive Learning).

- AI hỗ trợ giáo viên soạn giáo án, tạo đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan, và phân tích kết quả học tập của học sinh để phát hiện sớm các em có nguy cơ hỏng kiến thức.

- Thực tế ảo/Thực tế tăng cường (VR/AR) được ứng dụng trong các bài giảng STEM, Lịch sử, Địa lý để tăng trải nghiệm trực quan sinh động.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách, Tổ trưởng, Nhóm trưởng chuyên môn.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Giáo viên Tin học.

## **2. Đảm bảo Hạ tầng số, An toàn Thông tin và phát triển nhân lực**

### **2.1. Bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ**

Triển khai Chương trình bồi dưỡng giáo viên theo mô hình TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge) - tích hợp kiến thức Công nghệ, Sư phạm và Nội dung chuyên môn. Trong đó, nhân sự được bồi dưỡng theo các vai trò phù hợp vị trí công tác:

- Tư duy lãnh đạo trong quản trị số, ra quyết định dựa trên dữ liệu.
- Kỹ năng sư phạm số, thiết kế học liệu, ứng dụng AI cho giáo viên.
- Quản trị mạng, an toàn thông tin, hỗ trợ kỹ thuật cho nhân viên CNTT
- Phổ cập kỹ năng số, đưa nội dung an toàn thông tin, văn hóa ứng xử trên mạng xã hội vào chương trình giáo dục công dân số cho học sinh.

Mục tiêu: đến cuối năm học 2025 - 2026, 100% giáo viên đạt chuẩn năng lực số cơ bản, 50% đạt mức khá và hình thành đội ngũ giáo viên cốt cán nòng cốt về CDS tại mỗi nhà trường.

Nghiên cứu, xây dựng các quy định, chính sách khích lệ, thi đua để thay đổi tư duy và tạo động lực cho nhà giáo.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Tổ trưởng, Nhóm trưởng chuyên môn, Nhân viên Công nghệ thông tin, Kế toán.

## *2.2. Hiện đại hóa thư viện*

Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số, kết nối liên thông với các kho học liệu số và các thư viện số khác. Đảm bảo 100% số hóa mục lục thư viện và triển khai phần mềm quản lý thư viện số.

Xây dựng quy chế, hệ thống văn bản, giải pháp liên thông, kết nối dữ liệu theo các chuẩn thư viện quốc tế để thúc đẩy chia sẻ tài nguyên giữa thư viện trường với Kho học liệu số của Ngành và thư viện số của các trường đại học, Thành phố, quốc gia và quốc tế.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Thư viện, Kế toán.

## *2.3. Đảm bảo an toàn môi trường giáo dục số*

Đưa ít nhất 01 nội dung giáo dục về “Công dân số” vào chương trình hoạt động ngoại khóa bắt buộc hàng năm cho học sinh. Nội dung tập trung vào các kỹ năng thiết yếu: nhận diện tin giả, bảo vệ thông tin cá nhân, ứng xử văn minh trên mạng xã hội và phòng tránh nguy cơ trên không gian mạng.

Trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền và các giải pháp lọc nội dung độc hại cơ bản cho 100% máy tính tại văn phòng, phòng thực hành, thư viện và máy tính dùng chung trong trường học.

*Bộ phận phụ trách:* Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chuyên môn, Phó Hiệu trưởng phụ trách, Tổ trưởng, Nhóm trưởng chuyên môn.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Kế toán.

## **3. Chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và cơ sở dữ liệu ngành**

### *3.1. Hoàn thiện CSDL Ngành đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”*

Tiếp tục quán triệt nguyên tắc CSDL Ngành là nguồn dữ liệu gốc duy nhất (Single Source of Truth). Các phần mềm quản trị nhà trường triển khai 100% tại các cơ sở giáo dục đóng vai trò khai thác và chuẩn hóa dữ liệu.

Triển khai các API (Application Programming Interface) chuẩn hóa để kết nối đồng bộ hai chiều giữa phần mềm quản trị nhà trường và CSDL Ngành. Dữ liệu khi nhập tại trường sẽ được đồng bộ tức thời (real-time) về Sở.

Thành lập Tổ công tác rà soát dữ liệu tại cơ sở giáo dục trong đó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của dữ liệu.

Ứng dụng các thuật toán tự động để phát hiện dữ liệu rác, dữ liệu trùng lặp hoặc phi logic và gửi cảnh báo tự động về đơn vị để xử lý.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Giáo viên chủ nhiệm.

Hệ thống Phổ cập giáo dục dựa trên dữ liệu dân cư

Công tác phổ cập giáo dục theo phương thức truyền thống đòi hỏi việc rà soát thủ công, trực tiếp tại địa bàn, gây lãng phí về nguồn lực và thời gian. Việc ứng dụng dữ liệu từ Đề án 06 được xác định là giải pháp then chốt nhằm tối ưu hóa quy trình, giảm tải áp lực hành chính và nâng cao độ chính xác.

Cơ chế vận hành và giải pháp kỹ thuật Quy trình được thực hiện dựa trên nền tảng công nghệ số hóa với các nội dung cụ thể:

- Tích hợp và liên thông dữ liệu thông qua thiết lập kênh kết nối bảo mật, đồng bộ dữ liệu giữa CSDL ngành GDĐT và CSDL quốc gia về dân cư (do Bộ Công an quản lý).

- Quy trình đối sánh tự động (thực hiện đối chiếu dữ liệu trẻ trong độ tuổi phổ cập từ CSDL quốc gia về dân cư với dữ liệu học sinh thực tế từ CSDL Giáo dục và phân loại thành các nhóm.

Đổi mới quy trình công tác và hiệu quả quản lý việc áp dụng công nghệ mang lại những thay đổi căn bản trong phương thức quản lý thông qua chuyên đổi vai trò nhân sự: đội ngũ cán bộ địa phương chuyển từ nhiệm vụ thu thập thông tin sang xác minh và xử lý dữ liệu phát sinh. Nguồn lực chỉ tập trung vào việc xác minh nhóm đối tượng chưa có dữ liệu giáo dục.

Quản lý theo thời gian thực với số liệu phổ cập được cập nhật liên tục, xóa bỏ độ trễ của phương pháp báo cáo định kỳ cuối năm. Điều này hỗ trợ chính quyền địa phương kịp thời tham mưu, chỉ đạo công tác vận động học sinh ra lớp, đảm bảo quyền lợi học tập cho trẻ.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng chuyên môn.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Giáo vụ, Kế toán.

*3.2. Triển khai các Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh, học bạ số và văn bằng số*

Triển khai Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh; thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ học bạ số, dịch vụ chứng thực chữ ký số để trang bị chữ ký số cho 100% giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và lãnh đạo đơn vị.

Triển khai Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh đến CB-GV-NV, PHHS và HS toàn trường.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng chuyên môn.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Giáo vụ, Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên bộ môn.

*3.3. Triển khai Hệ thống quản lý thiết bị và đồ dùng dạy học*

Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý thiết bị và đồ dùng dạy học; đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ GDĐT; đảm bảo cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu và đồng bộ dữ liệu với CSDL Ngành.

Ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống. Tổ chức quán triệt các quy định, tập huấn, hướng dẫn cho cơ sở giáo dục; xây dựng kế hoạch kiểm tra kết quả triển khai của đơn vị.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Giáo viên kiêm Thiết bị, Kế toán.

### 3.4. Triển khai Tuyển sinh đầu cấp thông qua Hệ thống thông tin địa lý giáo dục (EDUGIS)

Xây dựng phương án, tham mưu nội dung triển khai tuyển sinh các lớp đầu cấp thông qua EDUGIS trong Kế hoạch tuyển sinh của Thành phố.

Chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, giải pháp để triển khai thực hiện mở rộng phạm vi tuyển sinh các lớp đầu cấp thông qua EDUGIS trên địa bàn Thành phố; thực hiện chạy thử trên dữ liệu mẫu để báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, đánh giá mức độ khả thi khi triển khai thực tế. Dựa trên kết quả chạy thử, hoàn thiện

phương án triển khai để trình UBND Thành phố chỉ đạo trong Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 - 2027.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Hội đồng Tuyển sinh đơn vị.

### 3.5. Triển khai các ứng dụng điều hành giáo dục, ứng dụng người dân

Đẩy mạnh tiến độ số hóa, đồng bộ và tích hợp cơ sở dữ liệu chuyên ngành cùng các quy trình nghiệp vụ lên các nền tảng ứng dụng điều hành giáo dục.

Kết nối liên thông dữ liệu ngành với Ứng dụng Công dân số Thành phố, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo.

Triển khai sâu rộng và yêu cầu CB-GV-NV ưu tiên sử dụng các ứng dụng số làm kênh giao tiếp chính thống giữa nhà trường và phụ huynh học sinh, thay thế dần các phương thức truyền thống.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính (như tuyển sinh đầu cấp, chuyên trường, xác nhận hồ sơ...) trực tiếp trên các ứng dụng di động, hướng tới mục tiêu đơn giản hóa quy trình và nâng cao chỉ số hài lòng của người dân.

*Bộ phận phụ trách:* Hiệu trưởng.

*Bộ phận phối hợp:* Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên.

### 3.6. Chuẩn hóa, tự động hóa công tác thống kê, báo cáo

Công tác thống kê được thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, đảm bảo cơ sở giáo dục thực hiện báo cáo trực tuyến trên Hệ thống CSDL Ngành và đồng bộ với hệ thống của Bộ.

Thống nhất sử dụng nguồn dữ liệu từ CSDL ngành làm cơ sở pháp lý duy nhất phục vụ công tác quản lý, dự báo và hoạch định chính sách; đồng thời chú trọng đầu tư hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu thông minh để tự động hóa quy trình, giảm thiểu thao tác thủ công và nâng cao tính kịp thời của thông tin.

Rà soát, chuẩn hóa các chỉ tiêu thống kê, bổ sung trường dữ liệu cần thiết.

Không nộp báo cáo thủ công đối với những dữ liệu đã có trên hệ thống.

Tham gia các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ quản lý thống kê dữ liệu chuyên ngành cho đội ngũ nhân sự.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Giáo vụ, Kế toán.

#### **4. Hiện đại hóa hành chính công và tài chính giáo dục**

##### *4.1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình*

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Rà soát toàn bộ 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị. Xây dựng lộ trình để nâng cấp tất cả các dịch vụ đủ điều kiện lên mức độ toàn trình, cho phép người dân và doanh nghiệp thực hiện toàn bộ quy trình nộp hồ sơ, thanh toán lệ phí, nhận kết quả trên môi trường mạng. Đảm bảo số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số.

Ứng dụng AI trong việc hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc rà soát thành phần, nội dung hồ sơ.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Các bộ phận tổ Văn phòng.

##### *4.2. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt*

Rà soát, đồng bộ cơ sở dữ liệu học sinh và danh mục các khoản thu; thiết lập cổng thanh toán điện tử, ưu tiên áp dụng công nghệ Tài khoản định danh (Virtual Account) hoặc QR động để nhận diện chính xác người nộp và nội dung thanh toán.

Xây dựng và tích hợp hệ thống phần mềm với ba phân hệ chính:

- Phân hệ Quản trị: cung cấp công cụ cho bộ phận kế toán thiết lập đợt thu, theo dõi biến động số dư và xuất báo cáo tài chính theo thời gian thực.

- Phân hệ Người dùng: tích hợp trên ứng dụng di động hoặc cổng thông tin, cho phép phụ huynh nhận thông báo công nợ, tra cứu lịch sử và thực hiện thanh toán.

- Phân hệ Đối soát tự động: thiết lập cơ chế tự động so khớp dữ liệu từ ngân hàng và hệ thống quản lý theo thời gian thực, loại bỏ hoàn toàn thao tác đối chiếu thủ công.

*Bộ phận phụ trách:* Hiệu trưởng.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Kế toán, Thủ quỹ, Giáo viên chủ nhiệm.

## **5. Các giải pháp nền tảng**

### *5.1. Kiện toàn tổ chức và phân công nhân sự*

Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công lãnh đạo và viên chức làm đầu mối phụ trách nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục của đơn vị.

- Lãnh đạo: Thầy Lê Trọng Tâm - Phó Hiệu trưởng phụ trách.

- Nhân sự đầu mối: Anh Trần Duy Phương - Nhân viên Công nghệ thông tin.

Lãnh đạo chịu trách nhiệm toàn diện trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác ứng dụng CNTT, CDS và thống kê. Phân công bằng văn bản các nhân sự phụ trách, làm đầu mối triển khai.

### *5.2. Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số*

Đơn vị triển khai thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh<sup>1</sup> tại địa chỉ <https://dti.hcm.edu.vn>.

Tham gia tập huấn, hướng dẫn đơn vị để thực hiện tự đánh giá mức độ CDS.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn, Nhân viên Công nghệ thông tin.

### *5.3. Hoàn thiện thể chế số và bảo vệ dữ liệu cá nhân*

Rà soát, bổ sung các quy định, quy chế liên quan đến Luật Dữ liệu, Luật An ninh mạng và Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân, Thông tư số 12/2025/TT-BKHCN<sup>2</sup> triển khai các hoạt động CNTT, CDS trong toàn đơn vị.

Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo CB-GV-NV cung cấp giải pháp thực hiện nghiêm các quy chế, quy định nêu trên; tham mưu Lãnh đạo có biện pháp xử lý phù hợp đối với các hành vi vi phạm.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên.

### *5.4. Đảm bảo nguồn lực và an toàn, an ninh thông tin*

Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo các bộ phận rà soát, tham mưu cho các cấp quản lý bố trí đủ nguồn lực (tài chính, nhân lực) và triển khai các biện pháp kỹ thuật, hành chính để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho toàn hệ thống.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin, Kế toán.

### *5.5. Đẩy mạnh truyền thông và phát triển văn hóa số*

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của CDS; xây dựng, triển khai kế hoạch truyền thông với chủ đề “Kiến tạo tương lai số” gắn với tổ chức các hội thảo, tọa đàm, viết bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục; lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này vào Kế hoạch kiểm tra năm học, Kế hoạch kiểm tra Cải cách hành chính của đơn vị.

Triển khai các tiêu chí đánh giá thành tích ứng dụng CNTT và CDS vào quy chế thi đua, khen thưởng hàng năm của đơn vị nhằm kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân có sáng kiến, giải pháp đột phá, tạo hiệu ứng lan tỏa và thúc đẩy hình thành văn hóa đổi mới, sáng tạo trong toàn đơn vị.

*Bộ phận phụ trách:* Phó Hiệu trưởng phụ trách.

*Bộ phận phối hợp:* Nhân viên Công nghệ thông tin.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thủ trưởng đơn vị**

Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học vụ, công nghệ thông tin tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 và tổ chức thực hiện trong CB-GV-NV đơn vị và thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ <https://dti.hcm.edu.vn>.

Ban hành Quyết định phân công nhân sự Lãnh đạo và viên chức phụ trách công tác CNTT và CDS của đơn vị.

#### **2. Phó Hiệu trưởng chuyên môn - Phó Hiệu trưởng phụ trách**

Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 và tổ chức thực hiện trong CB-GV-NV đơn vị và thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ <https://dti.hcm.edu.vn>.

Là bộ phận thường trực, đầu mối phối hợp với các phòng thuộc Sở, cơ quan, tổ chức và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu cho Lãnh đạo trong công tác chỉ đạo, điều hành; tổng hợp và dự thảo các báo cáo gửi Sở GDĐT, Bộ GDĐT và UBND Thành phố. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và báo cáo Lãnh đạo trình UBND Phường, các cấp có thẩm quyền để chỉ đạo giải quyết.

Tham mưu phối hợp với các đơn vị, đối tác trong đảm bảo hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu và hạ tầng tính toán hiệu năng cao phục vụ triển khai các nhiệm vụ AI.

Nghiên cứu, xây dựng chương trình tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên về AI và STEM/STEAM AI; tổ chức các lớp bồi dưỡng AI cho viên chức ngành GDĐT Thành phố.

Tham mưu tổ chức tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, đơn vị đạt thành tích tại các cuộc thi, hội thi nêu trên trong các sự kiện có liên quan.

Tham mưu cử viên chức tham gia bồi dưỡng AI do Sở GDĐT, UBND Thành phố tổ chức.

Tổ chức đánh giá DTI và tham mưu quyết định công nhận mức độ CDS đối với cơ sở giáo dục.

### **3. Bộ phận Kế toán**

Phối hợp Phó Hiệu trưởng tham mưu xây dựng Kế hoạch tổng thể và dự toán chi tiết hàng năm về kinh phí cho các hoạt động đổi mới sáng tạo và CDS của đơn vị, đồng thời tham mưu cho Lãnh đạo trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo nguồn lực tài chính cần thiết.

Tham mưu cơ chế tài chính, quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành, đồng thời đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu chi ngân sách dành cho các hoạt động ứng dụng CNTT, CDS, đổi mới sáng tạo theo quy định, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

### **4. Giáo viên, nhân viên**

Chủ động thực hiện theo chức năng nhiệm vụ triển khai các nội dung của Kế hoạch đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, hiệu quả, chất lượng.

Tích cực tuyên truyền, hướng ứng các hoạt động ứng dụng CNTT, CDS, đổi mới sáng tạo của ngành GDĐT. Chủ động đề xuất các giải pháp, sáng kiến và báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc về Lãnh đạo để được hỗ trợ, hướng dẫn giải quyết.

Chịu trách nhiệm đảm bảo dữ liệu của đơn vị trên Hệ thống CSDL Ngành phải đạt độ chính xác tuyệt đối (100%) và được cập nhật kịp thời, thường xuyên.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo được giao hàng năm.

- Nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án về khoa học công nghệ, CDS của Thành phố và quốc gia.

- Nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các dịch vụ nâng cao phục vụ nhu cầu của người học và phụ huynh.

- Bộ phận Kế toán có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán chi tiết cho từng hạng mục, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn các bộ phận sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường THCS Huỳnh Văn Nghệ. Nhà trường triển khai đến toàn thể CB-GV-

NV, các tổ chuyên môn và các đoàn thể thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. / *Quang*

**Nơi nhận:**

- Các PHT, TTCM; *mm*
- Ban biên tập Website;
- Lưu: VT, CNTT.

**HIỆU TRƯỞNG** *Quang*



*Trần Quang Minh*  
**Trần Quang Minh**